TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26-9-2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Ông Võ Văn Vui.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 418/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thanh L, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hồng T1, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 7 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thanh L trình bày:

Chị và anh T1 tự nguyện chung sống từ năm 1997, có tổ chức lễ cưới nhưng đến năm 2000 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T1 thường xuyên nhậu nhẹt, kiếm chuyện vô cớ và gây áp lực về tinh thần cho chị. Tuy nhiên, anh T1 không có đánh đập chị, vợ chồng cũng không có gây gỗ, cãi vả nhau. Giữa chị và anh T1 ly thân từ tháng 02 năm 2019 cho đến nay, chị nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, không thể sống chung được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh T1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Nhựt B, sinh năm 1998 và Phạm Thanh D, sinh năm 2000; hiện 02 con đều đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08-8-2019, bị đơn anh Phạm Hồng T1 trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2019 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chị L tự ý bỏ nhà đi nhiều lần, không quan tâm, chăm sóc cho gia đình. Từ tháng 02 năm 2019 cho đến nay chị L không về nhà, anh đã nhiều lần gọi về nhưng chị L không đồng ý. Nay anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị L, anh mong muốn cùng chị L tiếp tục chăm lo cho con cái và gia đình. Đồng thời, mâu thuẫn giữa vợ chồng không đến mức trầm trọng phải ly hôn.

Về con chung: Hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn đối với anh T1; về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành nghiêm nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thanh L đối với anh Phạm Hồng T1; về con chung: Các con chung tên Phạm Nhựt B, Phạm Thanh D đã thành niên nên không đặt ra giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Lê Thanh L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phạm Hồng T1, anh T1 có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Anh Phạm Hồng T1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thanh L và anh Phạm Hồng T1 tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh từ năm 2000. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh T1 cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn, không đồng ý ly hôn với chị L nhưng xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay, thể hiện việc anh T1 không có thiện chí đoàn tụ cùng chị L. Chị L thì xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân cùng anh T1. Mặt khác, anh chị ly thân từ tháng 02 năm 2019 cho đến nay nhưng cả hai cũng không tạo điều kiện cho nhau để hàn gắn cuộc sống vợ chồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy, thời gian ly thân của anh chị đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh T1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Nhựt B, sinh năm 1998 và Phạm Thanh D, sinh năm 2000; hiện các con đều đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thanh L đối với anh Phạm Hồng T1.

Về hôn nhân: Chị Lê Thanh L được ly hôn với anh Phạm Hồng T1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Nhựt B, sinh năm 1998 và Phạm Thanh D, sinh năm 2000; hiện các con đều đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003522 ngày 16-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh